

**TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA  
NHÀ ĐẤT**

**I- PHẦN TỰ KÊ KHAI**

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân:

CMND số 144627574 ngày

Nơi cấp Công an Hải Phòng

- Địa chỉ cư trú

Ngọc Châu - Hải Dương - Hải Phòng

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân

CMND số 140200943 ngày 24/1/28

Nơi cấp CP Hải Phòng

- Địa chỉ cư trú

Ngọc Châu - Hải Dương - Hải Phòng

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thuê kè...)

Mua bán

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà

diện tích

+ Chất lượng nhà

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch

Khu vườn rôm phía trước ngõ nhà

+ Diện tích đất chuyển dịch

108 m<sup>2</sup>

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường

Ngày 10 tháng 2 năm 1995

Người khai  
(Kí, ghi rõ họ, tên)

for Bùi Thị Phong

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA  
CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra Ngô Thanh Bình -----  
-----
- 2/ Thực trạng nhà đất:
- Nhà
    - + Loại nhà ----- diện tích 100 -----
    - + Chất lượng nhà -----
  - Đất
    - + Diện tích đất chuyển dịch ----- 100 -----
    - + Loại đất, hạng đất, vị trí đất Lý Thị -----
- 
- 3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường 50.000.000 -----
- 
- 4/ Thuế suất ----- 2% ----- %
- 5/ Lệ phí trước bạ phải nộp: 1000.000 ----- đồng
- Viết bằng chữ (Một triệu - Chín - Trăm - Đồng) -----  
-----

Ngày 14 tháng 2 năm 1995  
Trưởng phòng thuế  
Duyệt, ký

Xuân

Ngày 14 tháng 2 năm 1995  
Cán bộ kiểm tra  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bình



# HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

## BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Bùi Văn Cường* tuổi: *41* CMTND số: *141627534*
- Nghề nghiệp: *Khai thác cát*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ngọc Châu Hải dương Hải Hậu*
- Họ và tên vợ: *Lê Thị Ngọc* tuổi: *37* CMTND số: *141627534*
- Nghề nghiệp: *Làm cát*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ngọc Châu Hải Hậu*
- Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *21* phố: *Khu xóm 21*
- Phường: *Ngọc Châu* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số: *21* Tờ bản đồ số: *1* diện tích đất theo giấy cấp: *108* m<sup>2</sup>.
- Các bất động sản đem bán và phần diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: *2* m<sup>2</sup> phụ: *2* m<sup>2</sup> thửa đất số: *21* Tờ bản đồ số: *1* diện tích đất chuyển dịch: *108* m<sup>2</sup>
- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

*Chuyển quyền sử dụng đất.*

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có) *0*

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 112/NĐ-ĐB do UBND tỉnh Hải Hậu cấp ngày 18.10.1994*

## BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Đỗ Thị Phong* tuổi: *35* CMTND số: *140200943*
- Nghề nghiệp: *Công nhân*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đường 30/10 Ngọc Châu*
- Họ và tên chồng: *Trần Ngọc Hà* tuổi: *36* CMTND số: *141449454*
- Nghề nghiệp: *nghe chế độ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đường 30/10 Ngọc Châu*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *35.000.000,00*

Viết bằng chữ: *Ba mươi triệu đồng chẵn*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.



Trị giá tài sản chuyển dịch tại thời điểm trước bạ 50.000.000

Viết bằng chữ: Năm mươi triệu đồng chẵn

Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:

Hợp đồng này được lập thành 01 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 16 tháng 2 năm 199 5

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

*Bùi Tiến Quang*

*Li Thị Nghĩa*

*Bùi Thị Phóng*

CHỨNG NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 16 tháng 2 năm 199 5

Tôi: *Trần Văn Quý* chức vụ: *Công chứng viên*

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

— Ông: *Bùi Tiến Quang* tuổi 44 CMTND số: 141627574  
cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

*Ngọc Uyển, Ngọc Châu, Thôn xã Hải Dương*

— Bà: *Li Thị Nghĩa* tuổi 37 CMTND số: 141627574  
cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

*Ngọc Uyển, Ngọc Châu, Thôn xã Hải Dương*

— Ông: *Li Thị Nghĩa* tuổi 37 CMTND số: 141627574  
cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

— Bà: *Bùi Thị Phóng* tuổi 35 CMTND số: 140200949  
cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

*Số 198, Đường 30.10, Xã Ngọc Châu, RTH.*

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi, Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nêu giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

— Ghi vào sổ lưu

— Quyền số: 04

— Trang số: 134

— Số T. tự 1428

— Thu lệ phí công chứng

*(Một trăm ngàn đồng chẵn)*

CHỮ KÝ VÀ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



*CHỖ DÁN  
HỌ TÊN*

Số: 712 /CD-XA

# GIẤY CHO PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI

Ủy ban nhân dân thị xã Hải Dương

1- Cho phép ông bà Đinh Đức Tân tuổi                       
Địa chỉ                      số nhà 10 phố Áo Vinh phường                       
Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất, ruộng công hay vắng chủ kê sau đây:

## A - RUỘNG ĐẤT HỒ AO

Vị trí ruộng đất hồ ao	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại ruộng đất hồ ao
<u>10 phố Áo Vinh</u>	<u>31A</u>	<u>7</u>	<u>297m<sup>2</sup></u>	<u>Đất công.</u>
			<u>(13,2m x 22,5m)</u>	
			<u>(Hạt thửa công khai một miếng)</u>	
<u>Ghi chú: đã được cấp tập cho</u>			<u>1 ruộng</u>	<u>đất công 90m<sup>2</sup></u>
<u>cấp Đình Hải Dương 73m<sup>2</sup> - diện tích</u>			<u>con lại</u>	<u>135m<sup>2</sup></u>
<u>còn lại 22m<sup>2</sup> (Hạt thửa công khai)</u>			<u>2/10/93</u>	<u>4H<sup>3</sup></u>

## B - NHỮNG BẤT ĐỘNG SẢN CÓ TRÊN MẶT ĐẤT

Một nhà xây 3 gian (tầng 2 tầng) + 1 chái 2 gian xây  
mái ngói + bếp + chuồng lợn + v.v.  
Ghi chú: cấp thư giấy phép xây dựng số 232 - GP ngày  
7-12-1977.

2- Ông bà Đinh Đức Tân có quyền sử dụng, khi không dùng nữa thì phải  
dăng ký, trả lại cho phòng nhà đất và công trình công cộng thị xã không được tự  
động chuyển nhượng lại ruộng đất hồ ao cho người khác.

3- Trong thời gian ông bà Tân sử dụng ruộng đất hồ ao, còn  
có trách nhiệm bảo vệ những bất động sản có trên mặt đất, tuyệt đối không được  
phá hủy, chấp hành các chính sách thuế khóa và thủ tục về quản lý đất đai và bất  
động sản có trên mặt đất ở thị xã, thành phố.

4- Giấy cho phép làm thành 2 bản

- Một bản đương sự giữ
- Một bản lưu phòng quản lý nhà đất thị xã

Hải Dương, ngày 12 tháng 12 năm 1987

ỦY BAN NHÂN DÂN thị xã Hải Dương

Phòng XĐ-ĐCCC

Phước Thủy

TRƯỞNG PHÒNG

Đinh Đức Tân

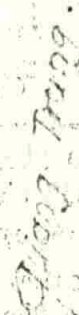
K.T. CHO TỰ L

Đinh Đức Tân



Con laichus ~~MAT~~ ~~quid~~ ~~us~~ ~~quid~~ ~~quid~~ ~~quid~~

CA 01 TAB ~~4m~~



B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 108 m<sup>2</sup>  
- Chuyển nhượng 108 m<sup>2</sup>  
- Chuyển đổi                      m<sup>2</sup>
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: L4 VT4  
-----
- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa
- 4/ Giá đất tính thuế 16.000 đ/m<sup>2</sup>
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 2
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 1.728.000 đồng
- 7/ Thuế suất 5% %
- 8/ Số thuế phải nộp 86.400 đồng
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật                      đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: 86.400
- (Viết bằng chữ (Tám sáu ngàn đồng chẵn))

Cán bộ kiểm tra tính thuế  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*Bình*  
*orgo thanh Bình*

Ngày 14 tháng 2 năm 1995  
Thủ trưởng cơ quan thuế  
(ký tên, đóng dấu)

*Xim*



CHỖ ĐÓNG DẤU  
CƠ QUAN THUẾ

**TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**A- PHẦN TỰ KÊ KHAI**

- 1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:  
(Tên tổ chức, nếu là tổ chức) Bùi Tiến Quang
- 2/ Địa chỉ Phù Đổng - Ngạc Châu - TX Hải Dương - HH
- 3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 112 ngày 18  
tháng 10 năm 1994 do UBND THị xã Hải Dương cấp)  
(Cơ quan cấp)
- Lô đất số 21 số địa chính (hay bản đồ địa chính xã  
phường, thị trấn) xã Ngạc Châu
- 4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 108 m<sup>2</sup>  
- Chuyển nhượng 108 m<sup>2</sup>  
- Chuyển đổi m<sup>2</sup>
- 5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất
- 6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa Đã nộp
- 7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ hai
- 8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có)
- 9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có)

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

KÁC NHAN VÀ NGƯỜI KHAI CỦA

UBND XÃ, PHƯỜNG  
(Ký, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH  
PHẠM VĂN VIỆT

Ngày 10 tháng 2 năm 1995  
Người khai  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Tiến Quang



## NHỮNG ĐIỀU PHẢI THI HÀNH

- 1 - Người được cấp giấy chứng nhận có quyền sử dụng và phải có trách nhiệm bảo quản, nộp đầy đủ thuế thổ trạch cho Nhà nước.
- 2 - Không được tự ý tẩy xóa, thêm bớt vào giấy chứng nhận. Trường hợp bị mất giấy chứng nhận sử dụng tạm thời phải báo ngay cho UBND thị xã để xin cấp lại giấy khác.
- 3 - Khi muốn chuyển dịch nhà đất phải đăng ký và được UBND thị xã chấp thuận làm các thủ tục trước bạ sang tên. Nghiêm cấm việc tự động chuyển nhượng, sang tên nhà đất hồ ao cho người khác.
- 4 - Khi có sự xây dựng bổ sung, san lấp hồ ao hoặc sửa chữa nhà làm thay đổi diện tích, cấu trúc nhà đất phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép và phải báo với UBND thị xã điều chỉnh lại giấy chứng nhận sử dụng tạm thời.
- 5 - Giấy chứng nhận này làm thành hai bản.
  - Một bản người được cấp giấy giữ.
  - Một bản lưu tại phòng giao thông xây dựng thị xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN

THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Số 112 /ND-XD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG TẠM THỜI ĐẤT Ở

HỌ VÀ TÊN Bùi Tiến Quang  
ĐƯỜNG PHỐ (THÔN) Phủ Lũng  
PHƯỜNG (XÃ) NGỌC CHÂU

# ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận ông, bà Bùi Điện Quang sinh năm 43 tuổi  
 CMTND số ..... Nghề nghiệp Bà nội trợ  
 và vợ (hoặc chồng) Lê Thị Nghĩa sinh năm 36 tuổi - Nội trợ  
 Hiện thường trú tại số ..... đường phố (thôn) Xóm Phú Lương  
 Phường (xã) Ngọc Châu - T.X.H.D.  
 Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất ruộng công hay vắng chủ kê sau đây:

## A - RUỘNG ĐẤT HỒ AO

VỊ TRÍ RUỘNG ĐẤT HỒ AO	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Loại ruộng đất hồ, ao
	<u>Lô 21</u>	<u>1</u>	<u>108 m<sup>2</sup></u> <u>(4m x 27m)</u>	<u>2'</u>

Số diện tích ghi bằng chữ Một trăm lẻ tám mét vuông

## B - NHỮNG TÀI SẢN CÓ ĐỊNH CÓ TRÊN MẶT ĐẤT

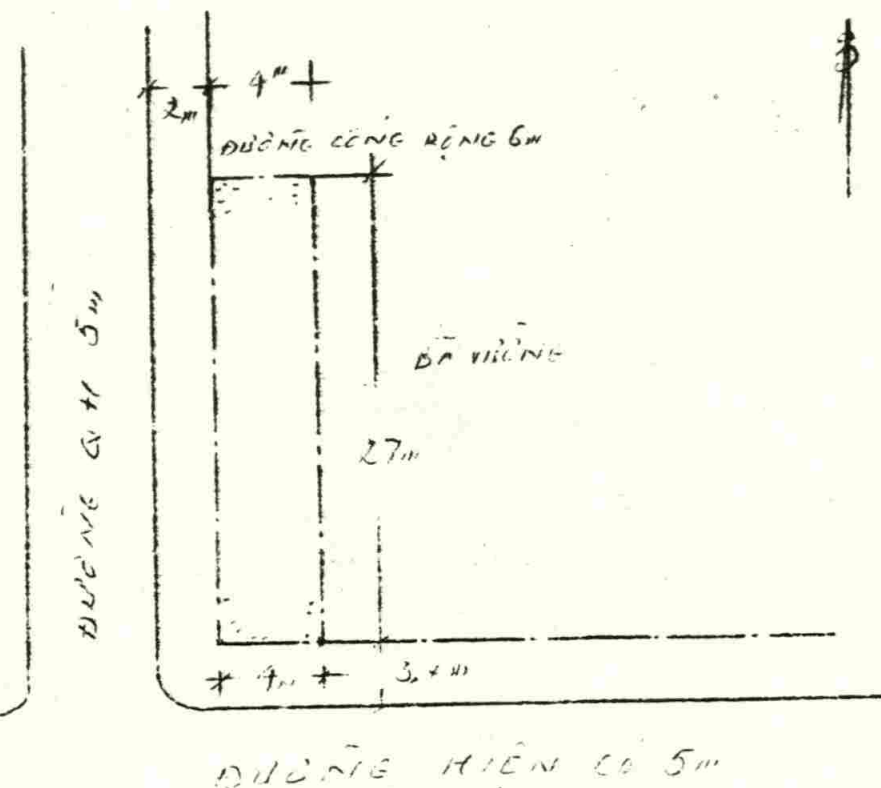
- Nhà ở: Loại nhà ..... số tầng .....  
 Số phòng ..... Mái .....  
 - Nhà phụ: .....

## C - NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT, HỒ, AO

- Chuyển quyền sử dụng đất của CT kinh doanh  
 số ..... ở thị xã H.D.

## D - SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG NHÀ VÀ ĐẤT

(Sơ đồ này chỉ có hình chủ dẫn)



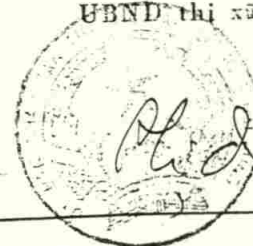
## E - PHẦN ĐIỀU CHỈNH LẠI HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH NHÀ VÀ ĐẤT

Hải Dương, ngày 12 tháng 10 năm 1994  
 Cán bộ nghiệp vụ Phòng giao thông xây dựng UBND thị xã Hải Dương

Ngọc  
Bao Thị Ngọc



Trưởng Phòng  
Nguyễn Văn Đạt



K.T CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Thị trấn Dương